

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2021/KDTM**

Ngày: 26/01/2021

V/v: *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thanh Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

Bà Trần Thị Thọ

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Hà My - Cán bộ TAND quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Huyền- Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 67/2020/TLST-KDTM ngày 03/11/2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2020/QĐXX-ST ngày 22/12/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021 ngày 07/01/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V

Trụ sở tại: số 89 đường L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D, chức vụ: chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: bà Phạm Thị H - Cán bộ ngân hàng (văn bản ủy quyền số 9324/2019/UQ-VPB ngày 17/12/2019).(có mặt).

Bị đơn: Cty cổ phần đầu tư và phát triển C (vắng mặt)

Trụ sở: số 114 phố Đ, phường L, quận H, TP.H.

Đại diện theo pháp luật: ông Chu Việt S— chức vụ: Chủ tịch HĐQT

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 16/12/2019, và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Vdo bà Phạm Thị H đại diện trình bày:

Ngân hàng TMCP V và cty cổ phần đầu tư và phát triển C (viết tắt cty C) đã giao kết về việc cấp tín dụng như sau:

Công ty C đã ký kết hợp đồng vay vốn tại Ngân hàng TMCP V – phòng giao dịch C để vay số tiền: 285.000.000đ (hai trăm tám mươi lăm triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số LD11154000xx ngày 03/6/2011; thời hạn vay 36 tháng; mục đích: mua xe ô tô; lãi suất trong hạn là 25%/năm. Lãi suất cho vay

được thay đổi định kì 06 tháng/lần; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo nghĩa vụ thanh toán khoản vay trên cty C đã tự nguyện thế chấp xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Cruze LS; mang BKS: 29A-236.xx, số khung: RLLJF696EBH9003xx, số máy: F16D383840xx, thuộc quyền sở hữu và sử dụng của Công ty C, theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LD11154000xx/TC ngày 03/6/2011. Hợp đồng thế chấp được lập trên cơ sở các bên tham gia thế chấp có đầy đủ năng lực hành vi và hoàn toàn tự nguyện và được thông báo thế chấp tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Hà Nội - Đội đăng ký quản lý xe – phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội.

Theo hợp đồng tín dụng trên, ngân hàng TMCP V đã giải ngân toàn bộ số tiền **285.000.000đ** (hai trăm tám mươi lăm triệu đồng) theo khế ước nhận nợ số LD11154000xx ngày 03/6/2011 cho Công ty C. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty C đã thanh toán cho ngân hàng TMCP V số tiền: nợ gốc 32.000.000đ; nợ lãi: 24.135.750đ.

Đến ngày 05/11/2011, Công ty C đã vi phạm hợp đồng nên đã bị chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 15/12/2019, CtyC còn nợ ngân hàng TMCP V tổng số tiền theo HĐTD số LD11154000xx ngày 03/6/2011 là **873.098.229đ** (tám trăm bảy ba triệu không trăm chín tám nghìn hai trăm hai chín đồng) bao gồm nợ gốc: 253.000.000đ; lãi trong hạn: 5.735.579đ; lãi quá hạn: 614.662.650đ.

Nay ngân hàng TMCP V đề nghị Tòa án buộc cty C phải thanh toán cho ngân hàng toàn bộ khoản tiền **873.098.229đ** phát sinh từ hợp đồng tín dụng HĐTD số LD11154000xx ngày 03/6/2011 và đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi theo quy định tại Hợp đồng tín dụng trên cho đến khi cty C thanh toán hết các khoản vay và các chi phí phát sinh. Trường hợp, cty C không thanh toán được, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo là xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Cruze LS; mang BKS: 29A-236.xx, số khung: RLLJF696EBH9003xx, số máy: F16D383840xx, thuộc quyền sở hữu và sử dụng của Cty C để thu hồi nợ. Ngoài ra, ngân hàng TMCP V không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Bị đơn: công ty CPĐT và phát triển C, đại diện theo pháp luật là ông Chu Việt Sĩ đã được Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, các Giấy triệu tập, các Thông báo về phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/QĐXX-ST ngày 22/12/2020, nhưng vẫn không đến tòa làm việc để nêu quan điểm của mình. Tại phiên tòa ngày 07/01/2021, vắng mặt đại diện cty C. Phiên tòa tiếp theo được ấn định vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 26/01/2021 và đã được tổng đạt hợp lệ nhưng đại diện cty C tiếp tục vắng mặt.

Tại phiên tòa:

* Đại diện nguyên đơn vẫn giữ quan điểm khởi kiện như đã trình bày, yêu cầu cty C phải thanh toán trả ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền, theo hợp đồng tín dụng số HĐTD số LD11154000xx ngày 03/6/2011 là **948.556.367đ**, bao gồm nợ gốc là: 253.000.000đ; lãi trong hạn: 5.877.940đ; lãi quá hạn: 689.678.427đ. (tính đến ngày xét xử 26/01/2021)

Đề nghị HĐXX tiếp tục tính lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 27/01/2021 cho đến khi cty C thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ thanh toán. Trường hợp cty C không trả được nợ, đề nghị Tòa án cho xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô tải nhãn hiệu Chevrolet Cruze LS; mang BKS: 29A-236.xx, số khung: RLLJF696EBH9003xx, số máy: F16D383840xx, thuộc quyền sở hữu và sử dụng của cty C để thu hồi nợ. Ngoài ra, ngân hàng TMCP V không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

*** Đại diện VKS nhân dân quận Hai Bà Trưng phát biểu ý kiến:**

- Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng theo quy định từ Điều 198 đến Điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành pháp luật đúng theo quy định tại chương 6 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc Hội đồng xét xử ra bản án vắng mặt đối với bị đơn, người liên quan là phù hợp quy định tại Điều 227 - BLTTDS.

- Về nội dung vụ án:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng TMCP V đối với cty C.

+ Buộc cty C phải thanh toán trả ngân hàng TMCP V số tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn của hợp đồng tín dụng số HĐTD số LD11154000xx ngày 03/6/2011 là: **948.556.367đ**. (tính đến ngày 26/01/2021).

+ Cty C còn phải chịu lãi suất đối với số tiền gốc chưa thanh toán theo hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 27/01/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

+ Trong trường hợp cty C không trả được khoản nợ theo hợp đồng tín dụng cho ngân hàng thì ngân hàng TMCP V có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án Dân sự xử lý tài sản bảo đảm là xe ô tô tải nhãn hiệu Chevrolet Cruze LS; BKS: 29A-236.xx, số khung: RLLJF696EBH9003xx, số máy: F16D383840xx, thuộc quyền sở hữu của Cty C để thu hồi nợ.

+ Cty C phải chịu án phí KDTM theo quy định của pháp luật.

+ Hoàn trả ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, các tài liệu, chứng cứ do đương sự giao nộp và được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Cty C có trụ sở chính theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại số 114 phố Đ, phường L, quận H, TP.H, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, theo quy định tại Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc xét xử vắng mặt của bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định tại Chương X của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng đại diện theo pháp luật của cty C (bị đơn), vẫn vắng mặt lần thứ hai không có

lý do. Hội đồng xét xử xác định việc ra bản án vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 207 và điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng của nguyên đơn: Ngày 03/6/2011, ngân hàng TMCP V và cty C ký kết hợp đồng tín dụng số LD11154000xx, với nội dung Ngân hàng cho cty C vay số tiền **285.000.000đ** (hai trăm tám mươi lăm triệu đồng) để mua xe ô tô. Nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, phù hợp với nhu cầu của bên vay và điều kiện kinh doanh của bên cho vay. Thời điểm ký kết hợp đồng các bên hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp các quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý và có hiệu lực thi hành đối với các bên. Theo các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn giao nộp, ngân hàng TMCP V đã giải ngân và cty C đã nhận đủ số tiền vay theo Khế ước nhận nợ số LD11154000xx ngày 03/6/2011. Quá trình thực hiện hợp đồng, cty C đã vi phạm Điều 4 của hợp đồng về cam kết lịch trả nợ. Do đó ngân hàng chuyển khoản vay sang nợ quá hạn, chấm dứt hợp đồng và khởi kiện yêu cầu cty C thanh toán toàn bộ khoản vay là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

Về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn: Thỏa thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng về lãi suất là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật về việc áp dụng lãi suất cho vay và đã được ngân hàng TMCP V tính toán, thực hiện theo đúng hợp đồng, theo từng giai đoạn điều chỉnh lãi suất của bên cho vay và phù hợp với quy định về áp dụng mức lãi suất của Ngân hàng nhà nước tại thời điểm điều chỉnh nên có giá trị thi hành đối với các bên.

Về hợp đồng thế chấp tài sản: Hợp đồng số LD11154000xx/TC ngày 03/6/2011 giữa bên thế chấp là cty C với bên nhận thế chấp là ngân hàng TMCP V, tài sản thế chấp là xe ô tô tải nhãn hiệu Chevrolet Cruze LS; BKS: 29A-236.xx, số khung: RLLJF696EBH9003xx, số máy: F16D383840xx, thuộc quyền sở hữu của Cty C, với số tiền được vay là 285.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy: nội dung, hình thức hợp đồng thế chấp được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và được thông báo thế chấp tại phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội. Việc thế chấp của cty C là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc; tài sản thế chấp là tài sản hợp pháp của cty C và không cầm cố, thế chấp, chuyển nhượng cho ai khác cũng như không có tranh chấp gì. Vì vậy, căn cứ các Điều 342; 343; 355 Bộ luật Dân sự 2005, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ngân hàng về xử lý tài sản đảm bảo nêu trên trong trường hợp cty C không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ đối với ngân hàng TMCP V. Trường hợp phát mại tài sản thế chấp chưa thanh toán hết khoản nợ thì cty C còn phải thanh toán tiếp cho đến khi hết nợ.

Từ những phân tích trên, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng TMCP V đối với cty C về việc yêu cầu thanh toán nợ theo Hợp đồng tín dụng số LD11154000xx/TC ngày 03/6/2011, buộc cty C phải thanh toán trả cho ngân hàng số tiền gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn là: **948.556.367đ**, bao gồm nợ gốc là: 253.000.000đ; lãi trong hạn: 5.877.940đ; lãi quá hạn: 689.678.427đ (tính đến ngày 26/01/2021). Trường hợp cty C không thanh toán hoặc thanh toán

không đủ, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày 27/01/2021, cty C còn phải thanh toán tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí:

- Theo hợp hai đồng tín dụng, cty C phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền là **948.556.367đ** nên cty phải chịu 40.456.000đ án phí KDTM có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016 về án phí lệ phí tòa án.

Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên Ngân hàng không phải nộp án phí - Hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng đã nộp.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- + Điều 26; 35; 39; 144; 147; 207; 227; 228; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- + Điều 51; 56; 58; 59 và 60 Luật Các tổ chức tín dụng;
- + Điều 122; các điều 342; 343; 348; 355; 471; 474; 476; của Bộ luật Dân sự 2005
- + Nghị quyết 326/2016 về án phí, lệ phí tòa án.
- + Điều 26 luật Thi hành án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng TMCP V đối với cty C về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng":

- Buộc cty C phải thanh toán trả ngân hàng TMCP V số tiền: **948.556.367đ**, bao gồm nợ gốc là: 253.000.000đ; lãi trong hạn: 5.877.940đ; lãi quá hạn: 689.678.427đ. (số liệu tính đến ngày xét xử 26/01/2021)

- Kể từ ngày 27/01/2021, cty C còn phải thanh toán tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

- Trường hợp cty C không thanh toán hoặc thanh toán không đủ thì ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet Cruze LS; BKS: 29A-236.xx, số khung: RLLJF696EBH9003xx, số máy: F16D383840xx, thuộc quyền sở hữu của Cty C để trả nợ ngân hàng, theo hợp đồng thế chấp tài sản số LD11154000xx/TC ngày 03/6/2011, được thông báo thế chấp tại phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội.

Trường hợp việc phát mại tài sản thế chấp chưa thanh toán hết khoản nợ thì cty C còn phải thanh toán tiếp cho đến khi hết nợ.

2. Về án phí:

- Cty C phải nộp 40.456.000đ án phí KDTM có giá ngạch.

- Hoàn trả ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 18.110.000đ tại biên lai số AA/2019/03620 ngày 27/10/2020 của chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng

3.Về quyền kháng cáo: ngân hàng TMCP V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Cty C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKS quận Hai Bà Trưng
- Các đương sự
- Chi cục THA Q. Hai Bà Trưng
- Luu Hồ sơ
- Luu Văn phòng

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thanh Hà